

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 621/HĐQT-NHCT-VPHĐQT1

V/v: CBTT Nghị quyết HĐQT phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

- Mã chứng khoán: CTG
- Địa chỉ : 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: 024 39421030 Fax: 024 39421032
- Email: investor@vietinbank.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 31/5/2023, Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) đã ban hành Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT-VPHĐQT1 về việc phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 01/6/2023 tại đường dẫn <https://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VP, VPHĐQT1.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT2.1 ngày 31/5/2023 của HĐQT VietinBank.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
(Về việc Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp)
thco hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 116 /BBKP-HĐQT-2023-4 ngày 31 tháng 5 năm 2023;

Xét đề nghị của Phó Tổng giám đốc phụ trách BDH tại Tờ trình ngày 20/04/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 Phê duyệt Phương án tổng thể phát hành Trái Phiếu riêng lẻ, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ các đợt phát hành riêng lẻ Trái Phiếu năm 2023 của VietinBank (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Ủy quyền và giao Tổng Giám đốc¹ quyết định lãi suất/mức phân cấp phê duyệt lãi suất phát hành trong từng thời kỳ, đảm bảo phù hợp với lãi suất thị trường và quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm phát hành Trái Phiếu.
- Ủy quyền và giao Phó Tổng Giám đốc²/Giám đốc Khối KDV&TT quyết định các đợt phát hành cụ thể và chỉ đạo tổ chức triển khai phát hành Trái Phiếu theo phương án được HĐQT phê duyệt đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và quy định của VietinBank (bao gồm nhưng không giới hạn các công việc: phê duyệt, ký bộ hồ sơ phát hành và tất cả các văn kiện, văn bản, tài liệu, hợp đồng, thỏa thuận, các tài liệu khác liên quan đến và/hoặc phục vụ cho việc phát hành Trái Phiếu riêng lẻ năm 2023 của VietinBank.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

¹ Bao gồm chức danh Quyền Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành NHCT.

² Là Phó Tổng Giám đốc được Tổng giám đốc/ Quyền Tổng Giám đốc/ Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban điều hành VietinBank phân công phụ trách Khối KDV&TT trong từng thời kỳ.

2. Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban điều hành; Giám đốc Khối nghiệp vụ; Trưởng Phòng, Ban, Trung tâm, Đơn vị tại Trụ sở chính; Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh; Đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận: *h*

- TV HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- TV Ban điều hành;
- Q.Chánh Văn phòng HĐQT;
- Lưu VP, BTK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Trần Minh Bình

PHỤ LỤC:

PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ, PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VÀ TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ TRÁI PHIẾU NĂM 2023 CỦA VIETINBANK

1. Thông tin về Tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: ~~Ngân hàng~~ **Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam**
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng
- Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 13/GP-NHNN do NHNN cấp ngày 17/06/2022
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0100111948 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/07/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 08/09/2021.
- Vốn điều lệ hiện tại: 48.057.506.090.000 đồng (*Bốn mươi tám nghìn không trăm năm mươi bảy tỷ năm trăm linh sáu triệu không trăm chín mươi nghìn đồng*).
- Số tài khoản nhận tiền mua trái phiếu của các đợt chào bán
 - Số tài khoản: 99998224450200
 - Chủ tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
 - Mở tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Mã Citad code 01201001)

2. Mục đích phát hành Trái Phiếu

VietinBank phát hành Trái Phiếu theo hình thức riêng lẻ để tăng vốn cấp 2, đồng thời thực hiện cho vay nền kinh tế.

3. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái Phiếu

STT	Điều kiện chào bán Trái Phiếu	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Doanh nghiệp phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Theo giấy phép thành lập và hoạt động: VietinBank là Ngân hàng thương mại cổ phần	Đáp ứng.
2	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.	Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2020 đến năm 2022 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank thực hiện thanh toán đầy đủ gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và các	Đáp ứng.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: *Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank*

		khoản nợ đến hạn.	
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	VictinBank đáp ứng đầy đủ điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật. (Chi tiết tại Điều 8 Mục II dưới đây)	Đáp ứng.
4	Có Phương án phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận.	Phương án phát hành Trái Phiếu được trình cấp có thẩm quyền là Hội đồng quản trị phê duyệt và chấp thuận.	Đáp ứng.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định.	Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng) nêu ý kiến chấp nhận toàn phần.	Đáp ứng.
6	Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	VictinBank dự kiến chào bán Trái Phiếu cho đối tượng khách hàng là nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Đáp ứng.

4. Thuyết minh việc đáp ứng các điều kiện chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt

STT	Điều kiện chào bán trái phiếu thành nhiều đợt	Căn cứ	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
1	Các điều kiện chào bán quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đã đáp ứng theo Điều 3, Mục II nêu trên	Đáp ứng.

2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	VietinBank có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được HĐQT phê duyệt.	Đáp ứng.
3	Có phương án phát hành Trái Phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Phương án phát hành Trái Phiếu được HĐQT phê duyệt đã bao gồm các nội dung cụ thể về khối lượng, thời điểm, và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.	Đáp ứng.
4	Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 90 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 12 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Thời gian phân phối và tổng thời gian chào bán Trái Phiếu tuân thủ theo quy định tại điều kiện này.	Đáp ứng.

5. Điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu dự kiến chào bán

Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Công thương Việt nam
Tên Trái Phiếu	Trái Phiếu tăng vốn cấp 2 riêng lẻ VietinBank năm 2023
Loại hình Trái Phiếu	Là Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo quy định pháp luật hiện hành.
Hình thức Trái Phiếu	Trái Phiếu phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
Đối tượng mua Trái Phiếu	Là nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ)
Kỳ hạn	Từ 06 năm trở lên

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

Lãi suất danh nghĩa Trái Phiếu	<p>Cố định hoặc thả nổi, đảm bảo phù hợp với lãi suất thị trường và quy định hiện hành về lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Trường hợp lãi suất danh nghĩa Trái Phiếu là lãi suất thả nổi:</p> <p>Lãi suất Trái Phiếu = Bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng VietinBank, BIDV, Vietcombank, AgriBank + biên độ</p> <p>Để làm rõ, Lãi suất Trái Phiếu, nếu không phải số nguyên, sẽ được làm tròn đến hai chữ số ở phần thập phân.</p>
Mệnh giá Trái Phiếu	100.000.000 (Một trăm triệu) đồng Việt Nam hoặc bội số của 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng Việt Nam/ Trái Phiếu
Tổng khối lượng Trái Phiếu phát hành	Tối đa 16.000 tỷ đồng (Mười sáu nghìn tỷ đồng)
Giá phát hành	Bằng 100% mệnh giá
Số lượng đợt chào bán dự kiến	Tối đa 30 đợt
Khối lượng Trái Phiếu chào bán dự kiến của từng đợt	Căn cứ nhu cầu cân đối vốn và nhu cầu của Nhà đầu tư Trái Phiếu, đảm bảo khối lượng phát hành từng đợt và tổng quy mô phát hành các đợt không vượt quá 16.000 tỷ đồng
Thời điểm chào bán dự kiến của từng đợt	Từ Quý 2- Quý 4/ 2023
Phương thức phát hành Trái Phiếu	Trái Phiếu được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành và/hoặc bảo lãnh phát hành theo hình thức riêng lẻ, phù hợp với quy định của pháp luật.
Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu	<p><i>Tiền lãi Trái Phiếu:</i> được trả định kỳ một (01) năm một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi (là mỗi ngày tròn năm kể từ Ngày Phát Hành trong thời hạn Trái Phiếu) hoặc theo thỏa thuận khác giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi đợt phát hành, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p><i>Tiền gốc Trái Phiếu:</i> được trả một (1) lần bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, hoặc vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại của VietinBank, hoặc vào Ngày mua lại Trái Phiếu theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc vào Ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tương ứng với mỗi đợt phát hành.</p>

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: *Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank*

	Tiền lãi và tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
Địa điểm phát hành	Tại trụ sở chính của VietinBank
Thuế	Các khoản thanh toán liên quan đến Trái Phiếu sẽ có thể bị khấu lưu hay khấu trừ tất cả các loại thuế, theo quy định của pháp luật Việt Nam trong từng thời kỳ.
Luật điều chỉnh	Luật Việt Nam.

6. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn

Trái Phiếu có thể được mua lại trước hạn theo các quy định sau:

a. *Mua lại Trái Phiếu trước hạn vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại*

- VietinBank có quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn và Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Mục đích mua lại: nhằm đáp ứng nhu cầu và cân đối vốn của VietinBank, đảm bảo hiệu quả kinh doanh cho Ngân hàng.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.
- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại trước hạn: mua lại toàn bộ tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành thành công của từng đợt .
- Thời điểm mua lại: tối thiểu sau 01 năm kể từ Ngày Phát Hành và tùy thuộc vào Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ gửi thông báo cho tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu (thông báo này là không hủy ngang) về việc mua lại Trái Phiếu trước hạn chậm nhất là 15 (mười lăm) Ngày Làm Việc trước Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

b. *Mua lại Trái phiếu trước hạn theo thỏa thuận*

- VietinBank có quyền đề nghị mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu vào bất cứ thời điểm nào sau một (01) năm kể từ Ngày Phát Hành và mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không.
- Giá mua lại: do Vietinbank và Người Sở Hữu Trái Phiếu thỏa thuận.
- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại trước hạn: tùy thuộc vào thỏa thuận giữa VietinBank và

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

Người Sở Hữu Trái Phiếu, tình hình thị trường và nhu cầu cân đối vốn của VietinBank tại thời điểm mua lại.

- Việc chào mua Trái Phiếu sẽ được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

c. Mua lại Trái Phiếu bắt buộc

VietinBank có nghĩa vụ mua lại bắt buộc Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:

- VietinBank vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận;

- VietinBank vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận; hoặc

- Các trường hợp khác theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.

- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng (+) các khoản lãi Trái Phiếu chưa thanh toán đến Ngày mua lại bắt buộc.

- Tổng mệnh giá Trái Phiếu mua lại bắt buộc: mua lại toàn bộ tổng mệnh giá Trái Phiếu phát hành thành công của từng đợt .

7. Chỉ tiêu tài chính trong 03 năm liền trước năm phát hành

Chỉ tiêu tài chính hợp nhất	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
- Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	85.439	93.650	108,168
+ Vốn đầu tư của chủ sở hữu	tỷ đồng	37.234	48.058	48.058
+ Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	tỷ đồng	37.632	35.161	49.439
+ Chênh lệch đánh giá lại tài sản	tỷ đồng	-	-	-
+ Chênh lệch tỷ giá	tỷ đồng	482	245	121
- Nợ phải trả	tỷ đồng	1.256.071	1.437.938	1.700.262
+ Nợ vay ngân hàng	tỷ đồng	29.982	105.163	69.497

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

+ Nợ vay từ phát hành trái phiếu	tỷ đồng	34.874	36.096	36.326
+ Nợ phải trả khác	tỷ đồng	1.191.215	1.296.679	1.594.439
- Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản	lần	0,94	0,94	0,94
- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	14,70	15,35	15,72
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	lần	-	-	-
- Hệ số thanh toán nhanh (tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn	lần	-	-	-
- Tổng dư nợ vay trái phiếu/vốn chủ sở hữu	lần	0,41	0,39	0,34
- Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	17.120	17.589	20.946
- Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	13.785	14.215	16.835
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	1.1%	1.0%	1,0%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	16,94%	15,88%	16,68%

Ghi chú:

- Chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2020, 2021 và 2022 theo số liệu Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán của VietinBank (các báo cáo tài chính năm 2020, 2021 do Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán, báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán và có ý kiến chấp nhận toàn phần);

- Nợ vay Ngân hàng tương ứng khoản mục vay TCTD trên BCTC.

8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

TT	Tỉ lệ	Tỷ lệ theo quy định	Luật tham chiếu	31/12/2020	31/12/2021	31/12/2022	Trạng thái
1	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (*)	$\geq 8,0\%$	Khoản 3, Điều 6, TT41	$> 9,0\%$	9,14%	8,98%	Tuân thủ
2	Hạn chế, giới hạn cấp tín dụng	$\leq 15\%$ VTC đối với 1 KH, $\leq 25\%$ VTC đối	Khoản 1, Điều 10, TT22	$\leq 15\%$ VTC đối với	$\leq 15\%$ VTC đối với 1	$\leq 15\%$ VTC đối với 1 KH,	Tuân thủ

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

		với 1 KH và người có liên quan		1 KH, ≤ 25% VTC đối với 1 KH và người có liên quan	KH, ≤ 25% VTC đối với 1 KH và người có liên quan	≤ 25% VTC đối với 1 KH và người có liên quan	
3	Tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày)	Ngoại tệ: ≥ 10% VNĐ: ≥ 50%	Khoản 3, Điều 14, TT22	Ngoại tệ: 114,77% VNĐ: 61,73%	Ngoại tệ: 138,75% VNĐ: 119,41%	Ngoại tệ: 84,45% VNĐ: 70,84%	Tuân thủ
4	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	≥ 10%	Khoản 2, Điều 14, TT22	12,28%	13,32%	15,07%	Tuân thủ
5	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn (**)	Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021: 40%; Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022: 37%; Từ ngày 01/10/2022 đến hết ngày 30/9/2023: 34%	Khoản 5a, Điều 16, TT22	29,30%	24,34%	25,67%	Tuân thủ
6	Tỷ lệ mua, đầu tư TP Chính Phủ, TP được Chính phủ bảo lãnh	≤ 30%	Khoản 1a, Điều 17, TT22	6,16%	6,90%	5,36%	Tuân thủ
7	Giới hạn góp vốn, mua cổ phần	≤ 40% VDL và quỹ DTBS VDL	Điều 18, TT22	< 40%	< 40%	< 40%	Tuân thủ

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

8	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	≤ 87%, kể từ ngày 31/12/2020 ≤ 85% kể từ ngày 31/12/2021.	Theo phê duyệt của NIINN (***)	86,09%	81,85%	81,85%	Tuân thủ
9	Trạng thái ngoại tệ tối đa so với vốn tự có	+/- 20%	Khoản 2,3 Điều 4, TT07/2012	-5,09%	-5,01%	-0,82%	Tuân thủ

Ghi chú:

(*) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR năm 2020 theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019; Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR năm 2021, 2022 theo quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016.

(**) Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn theo lộ trình quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-NIINN ngày 15/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan: Từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 30/9/2021: 40%; Từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 30/9/2022: 37%; Từ ngày 01/10/2022 đến hết ngày 30/9/2023: 34%; Từ ngày 01/10/2023: 30%.

(***) Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi: theo công văn số 1403/TGD-NHCT3 ngày 11/03/2020 về Lộ trình tuân thủ Tỷ lệ dư nợ cho vay so với Tổng tiền gửi của VietinBank theo Thông tư 22/2019/TT-NIINN, đã được NIINN chấp thuận theo công văn số 8225/NHNN-TTGSNH ngày 12/11/2020. Đến hết ngày 31/12/2020: 87%; từ 31/12/2021 tuân thủ ngưỡng 85%.

9. Tình hình thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2020 đến năm 2022 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank thực hiện thanh toán đầy đủ lãi, gốc Trái Phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ Trái Phiếu).

10. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các Trái Phiếu còn dư nợ đến 31/12/2022

STT	Mã Trái Phiếu	Tổng KL Trái Phiếu đã phát hành	Dư nợ Trái Phiếu còn lại	Tình hình sử dụng vốn Trái Phiếu	Lãi suất	Kế hoạch thanh toán lãi Trái Phiếu	Lãi Trái Phiếu đã thanh toán	Kế hoạch thanh toán Gốc Trái Phiếu	Gốc Trái Phiếu đã thanh toán
1	CTG152501T2	4,500,000	450,000	450,000	7.900%	35,550	35,550	Thanh toán	-
2	CTG1828T2/02	800,000	800,000	800,000	6.375%	51,000	51,000		-

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

3	CTG1833T2/03	180,000	180,000	180,000	6.675%	12,015	12,015	tại Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại Trái Phiếu /Ngày Đáo Hạn	-
4	CTG1833T2/04	100,000	100,000	100,000	6.625%	6,625	6,625		-
5	CTG1934T2/RL01	50,000	50,000	50,000	8.200%	4,100	4,100		-
6	CTG1929T2/RL	100,000	100,000	100,000	6.775%	6,775	6,775		-
7	CTG2035T2/RL01	50,000	50,000	50,000	6.775%	3,387	3,387		-
8	CTG2028T2/RL02	500,000	500,000	500,000	6.675%	33,375	33,375		-
9	CTG2035T2/RL03	500,000	500,000	500,000	7.850%	39,250	39,250		-
10	CTG2035T2/RL04	50,000	50,000	50,000	7.850%	3,925	3,925		-
11	CTG2035T2/RL05	50,000	50,000	50,000	7.850%	3,925	3,925		-
12	CTGH2129001	1,500,000	1,500,000	1,500,000	6.475%	97,125	97,125		-
13	CTGH2136002	85,000	85,000	85,000	6.700%	5,695	5,695		-
14	CTGL2129003	100,000	100,000	100,000	6.375%	6,375	6,375		-
15	CTGL2136004	700,000	700,000	700,000	6.750%	47,250	47,250		-
16	CTGL2136005	50,000	50,000	50,000	6.700%	3,350	3,350		-
17	CTGL2136006	100,000	100,000	100,000	6.700%	6,700	6,700		-
18	CTGH2131007	1,000,000	1,000,000	1,000,000	6.580%	65,800	65,800		-
19	CTGL2129008	720,000	720,000	720,000	6.430%	46,296	46,296		-
20	CTGL2128009	34,000	34,000	34,000	6.130%	2,084	2,084		-
21	CTGL2129012	700,000	700,000	700,000	6.430%	45,010	45,010		-
22	CTGL2129013	700,000	700,000	700,000	6.430%	45,010	45,010		-
23	CTGL2129014	600,000	600,000	600,000	6.430%	38,580	38,580		-
24	CTGL2136015	50,000	50,000	50,000	6.700%	3,350	3,350		-
25	CTGL2129016	50,000	50,000	50,000	6.430%	3,215	3,215		-
26	CTGL2136017	50,000	50,000	50,000	6.700%	3,350	3,350		-
27	CTGL2128019	400,000	400,000	400,000	6.130%	24,520	24,520		-
28	CTGL2136020	140,000	140,000	140,000	6.500%	9,100	9,100		-
29	CTGL2237001	100,000	100,000	100,000	6.750%	-	-		-
30	CTGL2237002	200,00	200,00	200,00	6.800%	-	-		-
31	CTGL2230003	1,200,000	1,200,000	1,200,000	6.480%	-	-		-
32	CTGL2230004	195,000	195,000	195,000	6.480%	-	-		-
33	CTGL2230005	50,000	50,000	50,000	6.480%	-	-		-
34	CTGL2237006	185,000	185,000	185,000	6.80%	-	-		-
35	CTGL2230007	70,000	70,000	70,000	6.480%	-	-		-
36	CTGL2237008	40,000	40,000	40,000	6.800%	-	-		-
37	CTGL2230009	50,000	50,000	50,000	6.500%	-	-		-
38	CTGL2237010	100,000	100,000	100,000	6.900%	-	-		-
39	CTGL2230011	230,000	230,000	230,000	6.500%	-	-		-
40	CTGL2237012	100,000	100,000	100,000	6.800%	-	-		-
41	CTGL2232013	90,000	90,000	90,000	6.800%	-	-		-
42	CTGL2230014	3,000,000	3,000,000	3,000,000	6.700%	-	-		-

Trong 03 năm liên tiếp từ năm 2020 đến năm 2022 và cho đến thời điểm hiện tại, VietinBank không phát sinh các vi phạm pháp luật về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

11. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của NHCT, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành

VietinBank đã phát huy vai trò của một tổ chức tín dụng quy mô hàng đầu, tích cực đồng hành cùng khách hàng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô theo chỉ đạo của Chính phủ và NHNN. Đồng thời nỗ lực thực hiện các biện pháp cải thiện cơ cấu tài sản sinh lời, tối ưu hiệu quả cân đối vốn; cải thiện mạnh mẽ sản phẩm, dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, triển khai hiệu quả chiến dịch thu hút mở rộng phát triển khách hàng, quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí. Nhờ đó, hoạt động kinh doanh của VietinBank đã đạt những kết quả tích cực trong thời gian gần đây: tổng tài sản hợp nhất của VietinBank đến hết 31/12/2022 đạt 1,81 triệu tỷ đồng; Dự nợ tín dụng đến hết 31/12/2022 đạt 1,28 triệu tỷ đồng; Tổng nguồn vốn huy động tại thời điểm 31/12/2022 đạt 1,34 triệu tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ đạt 20.353 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 20.946 tỷ đồng, luôn hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ và tạo tiền đề nâng cao năng lực vốn tự có. VietinBank luôn đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ an toàn vốn, tỷ lệ khả năng chi trả và các tỷ lệ an toàn hoạt động khác theo quy định của cơ quan quản lý. Là một TCTD được đánh giá xếp hạng tín dụng bởi các tổ chức có uy tín trên thị trường quốc tế, VietinBank luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, đồng thời, khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành trong tương lai.

12. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành

Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2020, 2021 và 2022 của VietinBank đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng lẻ và hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 của các năm tài chính, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng lẻ và hợp nhất cho các năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất.

13. Phương thức phát hành Trái Phiếu

Trái Phiếu sẽ được phát hành trực tiếp cho nhà đầu tư và/hoặc thông qua đại lý phát hành và/hoặc bảo lãnh phát hành theo hình thức riêng lẻ, phù hợp với quy định của pháp luật.

14. Đối tượng chào bán Trái Phiếu

Đối tượng chào bán Trái Phiếu là nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.

15. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành Trái Phiếu

Số tiền thu được từ các đợt chào bán Trái Phiếu riêng lẻ của VietinBank trong năm 2023, sau khi đã khấu trừ các khoản phí, chi phí có liên quan, dự kiến sẽ được VietinBank sử dụng để tăng vốn cấp 2 và thực hiện cho vay nền kinh tế.

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhân rồi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: Nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhân rồi sẽ được VietinBank sử dụng để cho vay khách hàng có nhu cầu vốn ngắn hạn tạm thời.

16. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

a. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán

VietinBank dự kiến sử dụng dòng tiền thuần thu được từ hoạt động kinh doanh, bao gồm nhưng không giới hạn dòng tiền lãi và/hoặc gốc thu được từ việc giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu này và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán các khoản nợ lãi và gốc đúng hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu đang dự kiến chào bán. Chi tiết Kế hoạch trả nợ cụ thể như sau:

Nội dung	Nguồn trả nợ
<p>Kế hoạch trả lãi Trái Phiếu</p>	<p>Là dòng tiền lãi thu được từ các khoản vay mà VietinBank dự kiến giải ngân/cho vay bằng nguồn vốn phát hành Trái Phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà nước và chi phí hoạt động sẽ được sử dụng để thanh toán lãi Trái Phiếu cho các nhà đầu tư, với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh hàng năm của VietinBank bị lỗ.</p>
<p>Kế hoạch trả gốc Trái Phiếu</p>	<p>VietinBank sẽ sử dụng nguồn tiền (i) dòng tiền thu nợ từ các khoản giải ngân; (ii) lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh; (iii) huy động vốn từ nền kinh tế để thanh toán gốc Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn, hoặc Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, hoặc Ngày mua lại Trái Phiếu theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc vào Ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tương ứng với mỗi đợt phát hành.</p>

b. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- *Tiền lãi Trái Phiếu:* được trả định kỳ một (01) năm một lần vào Ngày Thanh Toán Lãi (là mỗi ngày tròn năm kể từ Ngày Phát Hành trong thời hạn trái phiếu) hoặc theo thỏa thuận khác giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi đợt phát hành, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Tiền gốc Trái Phiếu:* được trả một (1) lần bằng 100% mệnh giá trái phiếu vào Ngày Đáo Hạn, hoặc vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại của VietinBank, hoặc vào Ngày mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thỏa thuận giữa VietinBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu, hoặc vào Ngày

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

đến hạn khác theo Các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tương ứng với mỗi đợt phát hành.

- Tiền lãi và tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán bằng cách chuyển khoản vào tài khoản được đăng ký của Người Sở Hữu Trái Phiếu.

17. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

VietinBank cam kết thực hiện và tuân thủ nghĩa vụ về công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo đúng các quy định của pháp luật.

18. Các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái Phiếu

Ngoài các cam kết nêu trên, VietinBank cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình đối với Người Sở Hữu Trái Phiếu về các điều kiện khác như sau:

- Sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu theo đúng mục đích phát hành tại Bản Công Bố Thông Tin;

- Có công ty chứng khoán tư vấn về hồ sơ phát hành Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;

- Bảo đảm các quyền và lợi ích hợp pháp của Người Sở Hữu Trái Phiếu đối với và liên quan tới Trái Phiếu (bao gồm quyền chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu dưới các hình thức mua, bán, cho, tặng, thừa kế và các hình thức khác phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm) theo đúng các điều khoản và điều kiện của trái phiếu được quy định cụ thể trong Bản Công Bố Thông Tin, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan;

- Cam kết thực hiện các nghĩa vụ và điều kiện khác theo các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu được thể hiện trong Bản Công Bố Thông Tin và theo các quy định của pháp luật khác có liên quan.

19. Đăng ký, lưu ký Trái Phiếu

- Trái Phiếu phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký tại tổ chức đăng ký, lưu ký được phép theo quy định tại Nghị định 153 và các quy định của pháp luật liên quan.

- Trong thời hạn 03 tháng kể từ khi hệ thống đăng ký, lưu ký Trái Phiếu chính thức vận hành, VietinBank thực hiện đăng ký, lưu ký Trái Phiếu đã phát hành trên hệ thống đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định.

- Trường hợp hệ thống đăng ký, lưu ký Trái Phiếu đã được vận hành: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày VietinBank công bố thông tin về kết quả đợt chào bán Trái Phiếu, Trái Phiếu sẽ được đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo quy định tại Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan.

20. Điều khoản về giao dịch Trái Phiếu

- Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa *Phụ lục đính kèm Nghị quyết IIDQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank*

kế theo quy định của pháp luật.

- Trong thời hạn 03 tháng kể từ khi hệ thống giao dịch trái phiếu chính thức vận hành, VietinBank thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu đã phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại HNX theo đúng quy định.
- Trường hợp hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại HNX được vận hành: VietinBank thực hiện đăng ký giao dịch trái phiếu trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

21. Quyền và trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của VietinBank; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của VietinBank trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan.
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
- Có nghĩa vụ nộp thuế phát sinh từ các khoản thu nhập liên quan đến Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Quyền được VietinBank công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Quyền được thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin và các thỏa thuận với VietinBank tại mỗi đợt phát hành;
- Trừ trường hợp bị hạn chế giao dịch theo quy định tại Nghị Định 65 và/hoặc quy định của pháp luật có liên quan, được quyền chuyển quyền sở hữu Trái Phiếu dưới các hình thức mua, bán, cho, tặng, thừa kế và các hình thức khác phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm) theo đúng các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu;
- Quyền được yêu cầu VietinBank mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều 6 phương án phát hành Trái Phiếu này;
- Quyền Sở Hữu và được cấp Giấy Chứng Nhận Quyền Sở Hữu Trái Phiếu;
- Quyền biểu quyết trong đó tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua nhưng không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên;

Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT về việc: Phê duyệt phương án tổng thể phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 (trái phiếu thứ cấp) theo hình thức riêng lẻ năm 2023 của VietinBank

- Quyền nhận thông tin;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành, các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan..

22. Quyền và trách nhiệm của VietinBank

- Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không được đảm bảo bằng tài sản của VietinBank mà trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp);
- Thanh toán tiền lãi và gốc Trái Phiếu đầy đủ, đúng hạn theo quy định của Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu. VietinBank được quyền ngừng thanh toán tiền lãi khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc thanh toán lãi làm cho kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của VietinBank bị lỗ;
- Sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo đúng mục đích phát hành trong Bản Công Bố Thông Tin;
- Thực hiện đúng những cam kết và thỏa thuận với Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Yêu cầu Người Sở Hữu Trái Phiếu bán lại Trái Phiếu, phù hợp với các quy định tại các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu;
- Mua lại Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu, phù hợp với các quy định tại các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu;
- Giữ bí mật thông tin về số dư Trái Phiếu và các giao dịch về Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu, trừ các trường hợp cung cấp thông tin do các cơ quan quản lý có thẩm quyền yêu cầu;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành, các Điều Khoản và Điều Kiện của Trái Phiếu và các văn kiện Trái Phiếu có liên quan.

23. Trách nhiệm và nghĩa vụ của từng tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu

Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc cung cấp dịch vụ liên quan đến phát hành Trái Phiếu, các trách nhiệm và nghĩa vụ cụ thể thực hiện theo các quy định trong hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa VietinBank và các đơn vị có liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu.

九

